

Số: 35/2021/QĐST- HNGĐ

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Bé

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mỹ Ngân-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên họp:
Bà Võ Hồng Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 35/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 22/2021/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông NGUYEN PHUC C (Nguyễn Phúc C), sinh năm 1965; địa chỉ cư trú ở nước ngoài: 10129 Caminito Volar San Diego, CA 92126, USA (Hoa Kỳ), có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Quốc tịch: Hoa Kỳ

Hộ chiếu số cũ: 474756750 do Bộ ngoại giao Hoa Kỳ cấp ngày 09/9/2010.

Hộ chiếu số mới: 655281503 do Bộ ngoại giao Hoa Kỳ cấp ngày 18/02/2020.

2. Bà Nguyễn Thị Bích C, sinh năm 1974; HKTT: số 33 đường N, phường H1, quận H, thành phố Đ; Hiện nay trú tại: 56/16 đường L, phường P, quận H, thành phố Đ, có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc công nhận thuận tình ly hôn gửi đến Tòa án ngày 21/6/2021, người yêu cầu là ông NGUYEN PHUC C (Nguyễn Phúc C) và Bà Nguyễn Thị Bích C trình bày như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông NGUYEN PHUC C (Nguyễn Phúc C) và bà Nguyễn Thị Bích C tự nguyện đến với nhau. Sau khi hẹn hò và tổ chức đám cưới, ông bà đã đăng ký kết hôn do UBND quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam cấp ngày 19/01/2018. Sau khi kết hôn, ông NGUYEN PHUC C (Nguyễn Phúc C) và bà Nguyễn Thị Bích C sống với nhau ở Đà Nẵng được một thời gian thì ông NGUYEN PHUC C (Nguyễn Phúc C) phải qua lại Hoa Kỳ tiếp tục công việc của mình. Lúc đầu, ông C và bà C có đi thăm nhau. Khi có thời gian rảnh, ông C về Việt Nam thăm bà C, sau đó bà C sang Hoa Kỳ thăm ông. Vì khoảng cách, ông bà không thể chăm sóc nhau thường xuyên khiến tình cảm giữa hai người bị ảnh hưởng, trái ý nhau. Bên cạnh đó, ông bà không có cùng quan điểm về nơi sống. Ông C muốn sống ở Hoa Kỳ vì ông làm việc ở đó và không muốn sống ở Việt Nam, trong khi đó bà C muốn sống ở Việt Nam để gần gia đình và bà C cũng không muốn sang Hoa Kỳ. Điều đó dẫn đến những căng thẳng ảnh hưởng đến tình yêu của ông bà. Sau khi trao đổi, ông bà thấy rằng không thể đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng công nhận thuận tình ly hôn và đề nghị mở phiên họp sớm hơn thời gian được ấn định trong thông báo thụ lý.

- Về con chung: Ông NGUYEN PHUC C (Nguyễn Phúc C) và Bà Nguyễn Thị Bích C cùng xác nhận không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông NGUYEN PHUC C (Nguyễn Phúc C) và Bà Nguyễn Thị Bích C cùng xác nhận không có.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng phát

biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tổ tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký phiên họp, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng pháp luật và đề nghị Thẩm phán áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, Khoản 2 Điều 29, Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa ông NGUYEN PHUC C (Nguyễn Phúc C) và Bà Nguyễn Thị Bích C. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Hai bên xác nhận không có nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên họp, ông NGUYEN PHUC C (Nguyễn Phúc C) có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt đã được Tổng lãnh sự quán của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại San Francisco, Hoa Kỳ chứng thực. Do đó, căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự xét vắng mặt ông NGUYEN PHUC C (Nguyễn Phúc C) theo quy định pháp luật. Đồng thời, căn cứ vào đơn đề nghị giải quyết sớm của người yêu cầu nên Tòa án tiến hành mở phiên họp sớm hơn so với thời gian ấn định trong thông báo thụ lý việc hôn nhân là đúng quy định pháp luật.

[2]. Về nội dung: Ông NGUYEN PHUC C (Nguyễn Phúc C) và Bà Nguyễn Thị Bích C đăng ký kết hôn vào năm 2018 tại UBND quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam. Hôn nhân tự nguyện, không bị ai ép buộc. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Trong quá trình chung sống, quan hệ hôn nhân giữa ông NGUYEN PHUC C (Nguyễn Phúc C) và bà Nguyễn Thị Bích C tồn tại nhưng không thật sự hạnh phúc. Nguyên nhân do khoảng cách địa lý mỗi người ở mỗi nước, quan điểm trái ngược nhau về lựa chọn nơi sinh sống. Ông NGUYEN PHUC C (Nguyễn Phúc C) chọn nước Mỹ để phát triển sự nghiệp, còn bà Nguyễn Thị Bích C lại muốn sống ở Việt Nam để gần gũi người thân nên giữa hai bên không tìm được tiếng nói chung và vợ chồng

luôn sống ở xa nhau nên thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nay ông NGUYEN PHUC C (Nguyễn Phúc C) và Bà Nguyễn Thị Bích C xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cả hai đều yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn nên xét thấy cần công nhận thuận tình ly hôn cho ông NGUYEN PHUC C (Nguyễn Phúc C) và Bà Nguyễn Thị Bích C là phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam.

[3]. Về quan hệ con chung: Ông NGUYEN PHUC C (Nguyễn Phúc C) và bà Nguyễn Thị Bích C xác nhận không có con chung nên không đề cập giải quyết.

[4]. Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Ông NGUYEN PHUC C (Nguyễn Phúc C) và Bà Nguyễn Thị Bích C xác nhận không có nên không xét.

[5]. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân: Ông NGUYEN PHUC C (Nguyễn Phúc C) và Bà Nguyễn Thị Bích C phải chịu theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình Việt Nam, Khoản 2 Điều 29, Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông NGUYEN PHUC C (Nguyễn Phúc C) và bà Nguyễn Thị Bích C.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Ông NGUYEN PHUC C (Nguyễn Phúc C) và bà Nguyễn Thị Bích C xác nhận không có nên không đề cập giải quyết.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông NGUYEN PHUC C (Nguyễn Phúc C) và Bà Nguyễn Thị Bích C phải chịu là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án ông NGUYEN PHUC C (Nguyễn Phúc C) và Bà Nguyễn Thị Bích C đã nộp theo Biên lai thu số 0002910 ngày 30/6/2021 tại Cục Thi hành án Dân sự thành phố Đà Nẵng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- UBND quận Hải Châu Đà Nẵng;
- Cục THADS TP Đà Nẵng;
- Lưu HS VDS.

THẨM PHÁN

Trần Thị Bé